

KẾ HOẠCH
chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng
năm 2025

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Căn cứ các kết luận của Trung ương về sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị; các quyết định của Ban Bí thư: Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; Quyết định số 205-QĐ/TW, ngày 16/12/2024 về ban hành Kiến trúc chuyển đổi số thống nhất trong các cơ quan đảng Phiên bản 2.0;

- Căn cứ Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Căn cứ Các thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng;

- Căn cứ Kế hoạch số 222-KH/UBKTTW, ngày 24/3/2025 của ủy ban Kiểm tra Trung ương về chuyển đổi số trong ngành kiểm tra Đảng;

- Căn cứ Kế hoạch số 253-KH/UBKTTW, ngày 01/8/2025 ủy ban Kiểm tra Trung ương về chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025 của Ngành Kiểm tra Đảng;

- Căn cứ kế hoạch số 02-KH/UBKTTU, ngày 09/9/2025 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng năm 2025;

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy ban hành kế hoạch Chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng năm 2025 như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành 100% các công việc của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và ngành kiểm tra Đảng theo nội dung, kế hoạch, tiến độ của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về chuyển đổi số trong

ngành kiểm tra Đảng. Thúc đẩy chuyển đổi số kịp thời, toàn diện, đảm bảo liên thông, đồng bộ trong toàn ngành; đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, tạo tiền đề để Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện "giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu".

- Bảo đảm việc tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả và đúng định hướng theo Quyết định số 1951-QĐ/UBKTTW, ngày 14/4/2025 của UBKT Trung ương ban hành quy trình nghiệp vụ lõi công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trên môi trường số.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, giúp cho việc đổi mới phương pháp, kỹ năng, quy trình công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, bảo đảm khách quan, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, khả thi.

2. Yêu cầu

- Chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng là trách nhiệm của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra và người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Phải tuân thủ Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; Kiến trúc chuyển đổi số thống nhất trong các cơ quan đảng; Khung kiến trúc Chính phủ điện tử. Có sự kế thừa và phát huy thành quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giai đoạn trước; đồng thời, bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật và xác thực thông tin theo quy định của pháp luật.

- Ứng dụng công nghệ số đổi mới quy trình nghiệp vụ; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp kiểm tra, giám sát trên cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu” trong toàn Ngành Kiểm tra Đảng. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nguồn lực triển khai chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

II- NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về quán triệt, nâng cao nhận thức, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong ngành Kiểm tra Đảng

- Người đứng đầu Ủy ban Kiểm tra cấp ủy chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, địa bàn mình phụ trách; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về tầm quan trọng, sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số nói chung trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng nói riêng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Về thể chế

a) Ban hành kế hoạch Chuyển đổi số

- Nội dung: Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: Trước 18/9/2025

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

c) Về xây dựng, ban hành các quy định, quy chế

- Nội dung: Xây dựng, bổ sung các văn bản quy định, quy chế, hướng dẫn triển khai sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2025.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

3. Về phát triển nền tảng số, ứng dụng số, dữ liệu số

Thực hiện số hóa tài liệu hiện hành; số hóa thường xuyên và cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản, tài liệu vào hệ thống thông tin, tài liệu của Ngành đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống".

3.1. Về cập nhật dữ liệu vào phần mềm Hệ thống quản lý hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và lập báo cáo thống kê

Thực hiện cập nhật 100% tài liệu, hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng vào phần mềm theo quy định.

- Thời gian hoàn thành:

+ Dữ liệu giai đoạn năm 2020 đến nay: Quý IV/2025.

+ Dữ liệu giai đoạn từ năm 2010 - 2019: Quý IV/2025.

- Chủ trì thực hiện:

+ Tại Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Thực hiện cập nhật 100% tài liệu, hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng vào phần mềm theo quy định. Thực hiện ngay sau khi Trung ương, Tỉnh triển khai phần mềm.

3.2. Về cập nhật dữ liệu vào phần mềm hệ thống Quản lý đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh

- Nội dung: Thực hiện cập nhật 100% đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh vào phần mềm theo quy định.

- Chủ trì thực hiện:

+ Tại Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Thực hiện cập nhật 100% đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh vào phần mềm theo quy định. Thực hiện ngay sau khi Trung ương, Tỉnh triển khai phần mềm.

3.3. Về cập nhật dữ liệu vào phần mềm hệ thống quản lý thông tin cán bộ công chức, công tác thi đua - khen thưởng của Ngành Kiểm tra Đảng

- Nội dung: Thực hiện cập nhật 100% hồ sơ cán bộ, công chức, công tác thi đua - khen thưởng vào phần mềm theo quy định.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2026.

- Chủ trì thực hiện:

+ Tại ủy ban kiểm tra Đảng ủy: Thực hiện ngay sau khi Trung ương, Tỉnh triển khai phần mềm.

3.4. Hệ thống quản lý, theo dõi, tổng hợp báo cáo

- Nội dung: Thực hiện cập nhật dữ liệu vào phần mềm theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Chủ trì thực hiện:

+ Tại ủy ban kiểm tra các cấp: Thực hiện ngay sau khi Trung ương, Tỉnh triển khai phần mềm.

3.5. Số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ

- Nội dung: 100% hồ sơ lưu trữ được số hóa và cập nhật vào phần mềm phục vụ lưu trữ, bảo vệ và khai thác tài liệu.

- Thời gian thực hiện:

+ Thực hiện thường xuyên, liên tục từ ngày 01/7/2025 trở đi.

- Chủ trì thực hiện:

+ Tại Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Tiến hành số hóa các tài liệu để lưu trữ; thực hiện cập nhật vào phần mềm ngay khi Trung ương, Tỉnh triển khai.

3.6. Về triển khai ứng dụng số

a) Triển khai phòng họp không giấy

- Nội dung: 100% cơ quan, đơn vị triển khai và sử dụng thường xuyên phần mềm phòng họp không giấy do Trung ương chuyển giao theo Đề án Chuyển đổi số hoặc do đơn vị, địa phương đã triển khai trong giai đoạn trước.

- Thời gian hoàn thành: Theo hướng dẫn của Văn phòng Tỉnh ủy.

- Chủ trì thực hiện:

+ Tại ủy ban kiểm tra các cấp: Ủy ban kiểm tra các cấp chỉ đạo, thực hiện theo quy định.

b) Triển khai Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp dùng chung trong các cơ quan đảng.

- Nội dung:

+ 100% cơ quan, đơn vị triển khai và sử dụng thường xuyên Hệ thống tin điều hành tác nghiệp dùng chung trong các cơ quan đảng

+ 100% văn bản không mật được ký số, gửi, nhận, xử lý trên môi trường số và có thể xử lý trên thiết bị di động, mọi lúc, mọi nơi.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên theo hướng dẫn của Văn phòng Tỉnh ủy.

- Chủ trì thực hiện:

+ Tại ủy ban kiểm tra các cấp: Ủy ban kiểm tra các cấp chỉ đạo, thực hiện theo quy định.

c) Triển khai hệ thống tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo... trên VNeID

- Nội dung: 100% cơ quan, đơn vị triển khai và đưa vào sử dụng thường xuyên ứng dụng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo... trên VNeID do Trung ương chuyển giao.

- Thời gian hoàn thành: Theo kế hoạch của Ủy ban Kiểm tra cấp trên.

- Chủ trì thực hiện:

+ Tại ủy ban kiểm tra các cấp: Ủy ban kiểm tra các cấp chỉ đạo, thực hiện theo quy định (theo kế hoạch, hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra cấp trên).

d) Triển khai các ứng dụng số phục vụ Đại hội Đảng các cấp do Trung ương chuyển giao

- Nội dung: 100% Cơ quan, đơn vị triển khai và đưa vào sử dụng các ứng dụng số phục vụ Đại hội Đảng các cấp do Trung ương chuyển giao như: Cổng các ứng dụng của cơ quan đảng; Phần mềm thu thập thông tin trên Internet; Phần mềm Trợ lý ảo hỗ trợ công tác đại hội Đảng các cấp; Phần mềm sổ tay đảng viên điện tử; Phần mềm theo dõi tiến trình, kết quả đại hội đảng các cấp.

- Thời gian hoàn thành: Quý III/2025.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp triển khai thực hiện.

e) Triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Nội dung: Triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát kỷ luật đảng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng. Ứng dụng công nghệ số đổi mới quy trình nghiệp vụ; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các cơ quan, ban, ngành, địa phương có liên quan... đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp kiểm tra, giám sát trên cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số từng bước đáp ứng yêu cầu “*giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu*” trong toàn Ngành Kiểm tra Đảng.

- Thời gian thực hiện: Khi Trung ương chuyển giao.

- Đơn vị thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

f) Triển khai Thư viện điện tử tích hợp với trang thông tin điện tử

- Nội dung: Triển khai Thư viện điện tử tích hợp với trang thông tin điện tử của ủy ban Kiểm tra Trung ương trên mạng thông tin điện rộng của Đảng và mạng Internet.

- Thời gian hoàn thành: Quý III/2025.
- Đơn vị thực hiện: ủy ban kiểm tra thực hiện theo chỉ đạo của Cơ quan ủy ban Kiểm tra Trung ương khi có yêu cầu.

4. Đối với hạ tầng số

4.1. Về trang thiết bị công nghệ thông tin

- Nội dung: Trang bộ máy tính, máy in, máy quét,...; triển khai hệ thống mạng (Intênt, mạng Đảng); trang bị chứng thư số cho cá nhân...

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

- Chủ trì thực hiện:

+ Tại Ủy ban Kiểm tra các cấp: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng cấp ủy triển khai thực hiện.

4.2. Về đường truyền

- Nội dung: 100% cơ quan, đơn vị thuộc ngành Kiểm tra Đảng có đường truyền kết nối thông suốt từ Trung ương tới cơ sở với băng thông rộng, ổn định, an toàn, đáp ứng yêu cầu sử dụng, kết nối liên thông với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV/2025.

- Chủ trì thực hiện:

+ Tại ủy ban kiểm tra các cấp: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng cấp ủy triển khai thực hiện.

4.3. Về triển khai chứng thư số

- Nội dung: 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức trong các cơ quan, đơn vị được trang bị chữ ký số theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Chủ trì thực hiện:

+ Tại ủy ban kiểm tra các cấp: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phối hợp với cơ quan Văn phòng cấp ủy triển khai thực hiện.

4.4. Về nguồn nhân lực cho chuyển đổi số

- Nội dung: Bố trí cán bộ phụ trách công tác chuyển đổi số hoặc thành lập các tổ/nhóm hỗ trợ công tác chuyển đổi số; tăng cường đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu cho chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên cơ quan, đơn vị, địa phương, có sử dụng các công cụ, nền tảng đào tạo trực tuyến.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.
- Chủ trì thực hiện:
- + Tại Ủy ban kiểm tra các cấp: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp.

4.5. Về nguồn lực tài chính

- Nội dung: Bố trí kinh phí cho hoạt động chuyển đổi số (mua sắm, nâng cấp máy tính, máy in, hệ thống đường truyền, mạng máy tính, máy scan, phô tô, hệ thống trực tuyến; hệ thống bảo mật; số hóa tài liệu, triển khai các phần mềm, cơ sở dữ liệu...).

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.
- Chủ trì thực hiện:
- + Tại ủy ban kiểm tra các cấp: ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp.

4.6. Về bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin

- Nội dung: Các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức ngành Kiểm tra Đảng thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; quy định về quy chế về quản lý, sử dụng và bảo vệ mạng thông tin diện rộng của Đảng. Triển khai các giải pháp mã hóa, bảo mật cho các hệ thống thông tin, ứng dụng, đường truyền của Ban Cơ yếu Chính phủ. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phân loại thành phần dữ liệu thuộc phạm vi bảo vệ bí mật nhà nước, rà soát, cập nhật Danh mục bảo vệ bí mật nhà nước của cơ quan, đơn vị. Phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp triển khai các giải pháp đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị đầu cuối, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.
- Chủ trì thực hiện:
- + Tại ủy ban kiểm tra các cấp: ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Chỉ đạo thực hiện bảo đảm các nội dung, tiến độ theo Kế hoạch này. Báo cáo kết quả tiến độ thực hiện việc số hóa cùng với nội dung báo cáo tháng, quý, năm gửi về Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo quy định.

2. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy:

- Hoàn thành xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 trước ngày 18/9/2025.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số hằng năm (xong trước ngày 15 tháng 10 hàng năm).

- Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy rà soát cơ sở vật chất, phương án đầu tư trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối đảm bảo hệ thống vận hành thông suốt, bảo mật, an ninh, an toàn, đáp ứng được mục đích, yêu cầu đã đề ra tại Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/01/2025 của Ban Bí thư.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và báo cáo đột xuất theo yêu cầu:

Trong quá trình thực hiện, Kế hoạch này có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Thường trực Đảng ủy (để báo cáo),
- Văn phòng Đảng ủy (để phối hợp),
- Ủy viên UBKT Đảng ủy,
- Lưu UBKT.

**TỈNH ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM
ỦY BAN
KIỂM TRA**



Trương Văn Việt